

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo cử nhân sư phạm**  
**HIỆU TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

*Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;*

*Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22 tháng 10 năm 2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;*

*Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-ĐHSP ngày 16 tháng 02 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDDT, ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi chương trình đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;*

*Căn cứ Quyết định số 396/QĐ-ĐHSP ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc ban hành Quy định phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Sư phạm;*

*Căn cứ Kế hoạch số 376/KH-ĐHSP ngày 24 tháng 2 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc Kế hoạch rà soát, cập nhật, điều chỉnh và phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học áp dụng từ khóa 55 của Trường Đại học Sư phạm;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo; Trưởng phòng Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo cử nhân sư phạm của Trường Đại học Sư phạm áp dụng cho khóa đào tạo K55 trở đi.



**Điều 2.** Chuẩn đầu ra là căn cứ để đánh giá rà soát, cập nhật, điều chỉnh chương trình đào tạo; tổ chức hoạt động đào tạo và kiểm tra, giám sát các hoạt động đào tạo.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng phòng Phòng Đào tạo, Trưởng phòng Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *bđ*

Nơi nhận: ✓

- Các đơn vị (để t/h);
- Lưu: VT, ĐT, KT&ĐBCLGD. (04)

### HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Mai Xuân Trường



## CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN SƯ PHẠM NGỮ VĂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3325 QĐ-ĐHSP ngày 09 tháng 10 năm 2020  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

### 1. Chuẩn đầu ra

#### 1.1. Về kiến thức

##### \* *Kiến thức chung*

1) PLO1: Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong hoạt động thực tiễn của bản thân và công việc.

2) PLO2: Vận dụng được các kiến thức tâm lí học, giáo dục học, quản lí nhà trường để tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục.

##### \* *Kiến thức chuyên môn*

3) PLO3: Vận dụng được kiến thức chuyên môn toàn diện vào dạy học Ngữ văn và giáo dục học sinh ở trường phổ thông.

4) PLO4: Vận dụng được kiến thức cơ bản về văn học, văn hóa, ngôn ngữ để phát triển kiến thức mới, để có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn.

5) PLO5: Vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học Ngữ văn; khai thác, phát triển được học liệu, phương tiện dạy học hiệu quả để xử lí tốt các tình huống dạy học, giáo dục.

6) PLO6: Đánh giá được trình độ nhận thức, năng lực người học, nhu cầu phát triển năng lực người học để lựa chọn mức độ kiến thức, kĩ năng, phương pháp giáo dục cho phù hợp.

#### 1.2. Về kĩ năng

##### \* *Kĩ năng chung*

7) PLO7: Giao tiếp hiệu quả và thực hiện được hoạt động tư vấn trong hoạt động dạy học, giáo dục và hướng nghiệp.

8) PLO8: Khai thác được các ứng dụng của công nghệ thông tin để tự học, nghiên cứu khoa học, dạy học, đánh giá và quản lí học sinh.

9) PLO9: Sử dụng được tiếng Anh tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.



### \* Kỹ năng chuyên môn

10) PLO10: Ứng dụng được các tri thức đã học vào nghiên cứu, giảng dạy, tổ chức hoạt động trải nghiệm về khoa học Ngữ văn cho học sinh trong môi trường giáo dục đa văn hóa.

11) PLO11: Vận dụng hiệu quả các phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và sự tiến bộ của người học trong học tập môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

12) PLO12: Vận dụng sáng tạo tri thức đã học vào giải quyết các vấn đề thực tiễn ở trường phổ thông.

13) PLO13: Sử dụng linh hoạt kỹ năng ngôn ngữ và giao tiếp sư phạm trong dạy học Ngữ văn và trong cuộc sống.

### 1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

14) PLO14: Thực hiện đúng quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở trường phổ thông.

15) PLO15: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm và tự học suốt đời.

16) PLO16: Có tư duy phản biện xã hội, tuyên truyền, lan tỏa những thông điệp tích cực đến học sinh, đồng nghiệp, phụ huynh.

### 2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giảng dạy Ngữ văn tại các trường THCS, THPT; Giảng dạy ngôn ngữ, giảng dạy tiếng Việt cho người nước ngoài;

- Làm chuyên viên các trung tâm nghiên cứu, sáng tác văn học, các Vụ, Viện nghiên cứu KHXH và KHGD;

- Làm cán bộ công chức, chuyên viên các cơ quan đoàn thể xã hội;

- Làm tại các cơ quan báo, đài truyền hình, dịch vụ, hướng dẫn viên du lịch.

### 3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp:

Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học thạc sĩ và tiến sĩ trong và ngoài nước.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Mai Xuân Trường

TRƯỞNG KHOA

PGS.TS. Ngô Thị Thanh Quý